TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-VHNGĐ	*Quy Nhơn ngày 28 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: "*Xác nhận cha cho con*"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Dung

Thư ký phiên họp: Ông Lê Đức Phong - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2023/TLST–VHNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2023 về "Xác nhận cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp số: 82/2023/QĐST-VDS ngày 18 tháng 4 năm 2023.

1. Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thùy L, sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ 32, Kp 5, P. Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

Anh Võ Thái S, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tổ 6, Kp 12, P. Ngô Mây, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

2. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn M, sinh năm 1994. Địa chỉ: Tổ 50, Kp 10, P. Hải Cảng, TP. Quy Nhơn, T. Bình Định.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời khai tiếp theo của chị Nguyễn Thùy L trình bày: Chị và anh Võ Thái S quen biết nhau và sinh một người con trai vào ngày 04/7/2022 dự định đặt tên là Võ Thái P. Tuy nhiên, trước đó chị chưa giải quyết việc ly hôn với chồng là anh Đỗ Văn M nên chưa thể làm thủ tục khai sinh cho con. Ngày 22/4/2022, chị và anh M đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 492/2022/QĐST-HNGĐ của TAND TP. Quy Nhơn. Ngày 08/8/2022, anh Võ Thái S đã thực hiện xét nghiệm ADN với cháu Võ Thái P và kết quả cháu Võ Thái P là con của anh Võ Thái S.

Nay để thực hiện việc khai sinh cho con chị yêu cầu Tòa giải quyết công nhận cháu Võ Thái P là con của anh Võ Thái S.

Người yêu cầu anh Võ Thái S trình bày: Năm 2020, anh và chị Nguyễn Thùy L có quen biết nhau, anh biết chị L đã có gia đình, vợ chồng chị L sống ly thân nhưng chưa ly hôn. Đến tháng 4/2022, chị L và anh M đã ly hôn. Trong thời gian quen biết chị L có thai với anh và đến ngày 04/7/2022 chị L sinh một cháu trai tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định. Anh và chị L dự định đặt tên cho con là Võ Thái P. Tuy nhiên, anh và chị L chưa thể làm thủ tục khai sinh cho cháu P vì vướng cuộc hôn nhân giữa chị L và anh M. Vào ngày 08/8/2022, anh nhận được kết quả xét nghiệm ADN có kết luận: Cháu Võ Thái P là con của ông Võ Thái S.

Để có căn cứ làm khai sinh cho cháu Võ Thái P là con của anh và chị L, anh yêu cầu Tòa giải quyết công nhận anh là cha của cháu P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Văn M trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị L kết hôn năm 2018 có 01 con chung là cháu Đỗ Gia H sinh ngày 30/4/2018. Năm 2019, anh và chị L sống ly thân cho đến ngày 22/4/2022, ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 492/2022/QĐST-HNGĐ của TAND TP. Quy Nhơn. Trước đó anh không biết chị L có thai. Đến tháng 7/2022 anh có nghe chị L sinh một con trai (anh không biết tên). Anh chỉ nghe trong thời gian trước đó chị L quen anh Võ Thái S. Anh khẳng định con do chị L sinh vào tháng 7/2022 không phải là con chung giữa anh và chị L vì anh và chị L ly thân từ năm 2019 cho đến khi ly hôn không có quan hệ gì với nhau.

Nay chị L yêu cầu Tòa án xác nhận anh Võ Thái S là cha của con chị Linh sinh vào tháng 7/2022 anh không có ý kiến gì và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Thẩm phán và thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về hướng giải quyết việc HNGĐ: Căn cứ Điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thùy L và anh Võ Thái S. Xác định anh Võ Thái S là cha của con trai do chị Nguyễn Thùy L sinh ngày 04/7/2022 dự định đặt tên Võ Thái P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nhận định:

[1] Về xác định quan hệ việc hôn nhân gia đình và thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thùy L và anh Võ Thái S có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về việc xác định anh Sơn là cha của con trai do chị L sinh ra, dự định đặt tên là Võ Thái

P khi chị L có thai trong thời kỳ hôn nhân giữa chị L và anh Đỗ Văn M là con ruột của chị L và anh S. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 39 BLTTDS thì đây là việc hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn. Người yêu cầu anh Võ Thái S và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Văn M đều có đơn xin xét họp vắng mặt, căn cứ vào Điều 367 BLTTDS, Tòa án họp xét vắng mặt các đương sự theo đúng quy định pháp luật.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Xét yêu cầu của chị L và anh S thấy rằng: Năm 2018, chị Nguyễn Thùy L kết hôn với anh Đỗ Văn M nhưng do cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên vợ chồng sống ly thân từ năm 2019. Năm 2020, chị L quen và có tình cảm với anh Võ Thái S và đến ngày 04/7/2022 chị L sinh một con trai, chị L anh S dự định đặt tên con là Võ Thái P (có giấy chứng sinh do Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp ngày 04/7/2022). Ngày 22/4/2022, chị L và anh M ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 492/2022/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. Chị L và anh S đều thống nhất con trai do chị L sinh vào ngày 04/7/2022 dự định đặt tên là Võ Thái P là con chung giữa chị L và anh S đồng thời anh M xác định cháu bé không phải là con chung giữa anh và chị L. Tại kết quả xét nghiệm ADN ngày 08/8/2022 của Trung Tâm Phân Tích ADN và Công Nghệ Di Truyền kết luận cháu Võ Thái P là con của anh Võ Thái S. Như vậy, lời trình bày của chị L, anh S và anh M phù hợp với nhau và phù hợp với giấy chứng sinh và kết quả xét nghiệm ADN nên có đủ cơ sở xác định anh Võ Thái S là cha của con trai do chị L sinh ra vào ngày 04/7/2022 dự định đặt tên là Võ Thái P. Do đó, yêu cầu của chị L và anh S là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị L, anh S không phải chịu theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 39, Điều 367 BLTTDS;

Căn cứ Điều 88, 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thùy L và anh Võ Thái S: Xác định anh Võ Thái S là cha của con trai do chị Nguyễn Thùy L sinh ra vào ngày 04/7/2022 dự định đặt tên con là Võ Thái P.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị L, anh S không phải chịu lệ phí sơ thẩm.

Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định, các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết

định được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Quy Nhơn;
- THADS TP. Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Ngọc Dung